

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN PHỤNG HIỆP Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.
TỈNH HẬU GIANG

Bản án số: 45/2025/HS-ST

Ngày: 17 - 6 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Liêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Nguyễn Thành Quyên;

2. Ông: Phan Công Điện.

-Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Yến Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2025/HSST ngày 21 tháng 5 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2025/QĐXXST-HS, ngày 03 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh Ngh**, sinh ngày 10 tháng 12 năm 1999, tại Phụng Hiệp, Hậu Giang. Nơi đăng ký thường trú: ấp 3, xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hiền và bà Lữ Thị Vẹn; bị cáo chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo **Nguyễn Minh Ngh** bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp ngày và tạm giữ 11/11/2024 đến ngày 20 tháng 11 năm 2024 khởi tố chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Trần Minh T, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp Phú Khởi, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1984. Địa chỉ: ấp 3, xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp 3, xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

3. Nguyễn Thị Tuyết H, sinh năm 1978. Địa chỉ: ấp Thị Tứ, thị trấn Rạch Gòi, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 09/11/2024, ông Trần Minh T, sinh ngày 01/01/1977, ngụ ấp Phú Khởi, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang đến Công an xã Thạnh Hòa trình báo sự việc vào các ngày 04/11 và ngày 09/11/2024, ông Tâm bị mất trộm Cua đinh và Rắn ri voi tượng của ông T nuôi tại nhà. Sau khi nhận được nguồn tin Công an xã Thạnh Hòa chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phụng Hiệp để điều tra, xác minh. Cơ quan điều tra xác định bị cáo Nguyễn Minh Ngh là người đã thực hiện hành vi trộm Cua đinh và Rắn ri voi tượng của ông T nên Cơ quan điều tra tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với bị cáo Ngh.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Minh Ngh khai nhận: Do không có việc làm và cần tiền tiêu xài cá nhân, trả nợ nên vào các ngày 04/11 và ngày 09/11/2024, bị cáo Nghiêm đã thực hiện 02 vụ trộm Cua đinh và Rắn ri voi tượng của ông T, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 00 giờ ngày 04/11/2024, bị cáo Ngh điều khiển xe mô tô hiệu Boss biển số kiểm soát 65H5-0938 (Xe của ông Nguyễn Văn Thảo chú ruột của bị cáo) chạy từ nhà ở ấp 3, xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang đến nhà của ông Tâm. Bị cáo đậu xe cặp hàng rào, lúc này khoảng 01 giờ cùng ngày, bị cáo đi ra phía sau nhà của ông T (Khu vực nuôi Cua đinh và Rắn ri voi tượng) thấy có một cánh cửa khóa trong bằng chốt nên bị cáo lấy một sợi dây chì ở gần đó luồn vào trong nạy cho chốt khóa tuộc ra rồi mở cửa đi vào bên trong, bị cáo nhìn thấy phía trong các hồ xi măng có nuôi nhiều Cua đinh và Rắn ri voi tượng, bị cáo Nghiêm quay ra ngoài lấy 02 cái bao của ông T để ở phía sau nhà, bị cáo đi đến bể xi măng thứ ba (Từ ngoài đi vào) bắt khoảng 30kg Cua đinh (Trọng lượng khoảng 03kg-05kg/con) bỏ vào trong bao màu xanh đem ra để lên xe, tiếp theo bị cáo quay lại đến bể xi măng thứ hai (Từ ngoài đi vào) bắt khoảng 25kg Rắn ri voi tượng (Trọng lượng khoảng 0,6kg-0,7kg/con) bỏ vào trong bao màu trắng rồi

đem ra xe chở đến chợ thị trấn Rạch Gòi bán cho bà Nguyễn Thị Tuyết H, sinh ngày 01/01/1978, ngụ ấp Thị Tứ, thị trấn Rạch Gòi, huyện Châu Thành A.

Cụ thể: Bán 30kg Cua đinh với giá 200.000 đồng/kg được số tiền 6.000.000 đồng, bán 25kg Rắn ri voi tượng với giá 250.000 đồng/kg được số tiền 6.250.000 đồng. Tổng số tiền bị cáo Ngh bán được là 12.250.000 đồng, bị cáo sử dụng trả nợ cho ông Nguyễn Út Anh, sinh năm 1981, ngụ ấp 1, xã Hòa An, huyện Phụng Hiệp số tiền 3.000.000 đồng, trả cho chị Võ Kiều N, sinh năm 1988, ngụ ấp 3, xã Hòa An số tiền 5.700.000 đồng, trả cho người tên Liễu ở thành phố Hồ Chí Minh (Chưa rõ lai lịch) số tiền 2.800.000 đồng, còn lại 750.000 đồng bị cáo tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ, ngày 09/11/2024, bị cáo Ngh điều khiển xe mô tô hiệu Boss biển số kiểm soát 65H5-0938 chạy từ nhà đến nhà của ông T, bị cáo đậu xe cặp hàng rào rồi đi ra phía sau nhà của ông T (Khu vực nuôi Cua đinh và Rắn ri voi tượng), bị cáo Nghiêm phát hiện trên rào có gắn camera nên bị cáo trèo lên rào đẩy camera hướng lên trên rồi đi vào trong bắt trộm khoảng 24kg Cua đinh (Trọng lượng khoảng 03kg-05kg/con) và 08kg Rắn ri voi tượng (Trọng lượng khoảng 0,6kg-0,7kg/con). Sau đó bị cáo chở đến chợ thị trấn Rạch Gòi bán cho bà Hồng.

Cụ thể: Bán 24kg Cua đinh với giá 200.000 đồng/kg được số tiền 4.800.000đ, bán 08kg Rắn ri voi tượng với giá 250.000 đồng/kg được số tiền 2.000.000đ. Tổng số tiền bị cáo Ngh bán được là 6.800.000 đồng, bị cáo sử dụng trả nợ cho chị Võ Kiều N số tiền 3.300.000 đồng, trả cho người tên Liễu số tiền 1.200.000 đồng, còn lại 2.300.000 đồng bị cáo tiêu xài cá nhân hết.

Tại Kết luận về việc định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Phụng Hiệp, kết luận:

- Giá 01kg Cua đinh thịt loại nặng từ 03kg-05kg, trung bình 04kg/con, thời điểm định giá ngày 04/11/2024 và ngày 09/11/2024 có giá là 330.000 đồng/01 kg.

- Giá 01kg Rắn ri voi tượng loại nặng từ 0,7kg-1,5kg, trung bình 01kg/con, thời điểm định giá ngày 04/11/2024 và ngày 09/11/2024 có giá là 483.000 đồng/01kg.

- Giá 01kg Rắn ri voi tượng loại nặng từ 0,6kg-0,7kg, trung bình 0,65kg/con, thời điểm định giá ngày 04/11/2024 và ngày 09/11/2024 có giá là 323.000 đồng/01kg.

- Giá 01kg Rắn ri voi tượng loại nặng từ 0,7kg-0,9kg, trung bình 0,8kg/con, thời điểm định giá ngày 04/11/2024 và ngày 09/11/2024 có giá là 323.000 đồng/01kg.

Như vậy, vào ngày 04/11/2024 bị cáo Nghiêm trộm 30kg Cua đinh thịt x 330.000 đồng/kg = 9.900.000 đồng và 25kg Rắn ri voi tượng (Loại nặng từ 0,6kg-0,7kg) x 323.000 đồng = 8.075.000 đồng, tổng số tiền là 17.975.000 đồng.

Vào ngày 09/11/2024 bị cáo Nghiêm trộm 24kg Cua đinh thịt x 330.000 đồng/kg = 7.920.000 đồng và 08kg Rắn ri voi tượng (Loại nặng từ 0,6kg-0,7kg) x 323.000 đồng = 2584.000 đồng, tổng số tiền là 10.504.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản mà bị cáo Nghiêm đã chiếm đoạt của ông Trần Minh Tâm là 28.479.000 đồng.

Tại phiên tòa lời khai, lời trình bày ý kiến của những người được xét hỏi, thẩm tra gồm:

- Bị cáo **Nguyễn Minh Ngh**: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu trên.

- Bị hại Trần Minh T vắng mặt nên không có lời trình bày.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn H trình bày: Giữa anh H và bị hại đã thỏa thuận bồi thường và anh H đã bồi thường cho bị hại 20.000.000 đồng xong. Anh H không có yêu cầu bị cáo trả lại số tiền này.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Tuyết H trình bày: Chị hành nghề mua bán cá, lươn, rắn, cua đinh..... Vào các ngày 04/11/2024 và ngày 09/11/2024 chị Hồng có mua của bị cáo hai lần gồm cua đinh và rắn như cáo trạng thể hiện là đúng. Khi mua rắn và cua đinh thì chị Hồng không biết do bị cáo phạm tội mà có. Sau khi biết sự việc thì chị Hồng có hỗ trợ phía bị hại 5.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 43/CT-VKS-HS, ngày 20 tháng 5 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo **Nguyễn Minh Ngh** về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây gọi tắt là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 3, Điều 38, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh Ngh** từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong 20.000.000 đồng. Bị hại Tâm đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý như sau:

- Trả cho Nguyễn Văn Th (Chú ruột bị cáo Ngh) 01 xe mô tô hiệu Boss biển số kiểm soát 65H5-0938. Trả cho bà Nguyễn Thị Tuyết H 01 đầu thu camera nhãn hiệu Dahua số model: DH-NVR4108HS-HDS3, S/N: 6E071ADPAZ6TPVN.

- Chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp quản lý: 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh, imei: 864874058739684 và 01 điện thoại di động hiệu Itel màu xám, imei: 353511100428704 của bị cáo Ngh.

Bị cáo **Nguyễn Minh Ngh** không tranh luận, không bào chữa gì thêm.

Lời nói sau cùng của bị cáo **Nguyễn Minh Ngh**: Cho bị cáo gởi lời xin lỗi đến bị hại. Sau hơn bảy tháng bị tạm giam bị cáo rất hối hận về việc làm của bản thân, bị cáo cảm thấy xấu hổ với mọi người xung quanh. Kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội hòa nhập cộng đồng, cam đoan không tiếp tục phạm tội để trở thành công dân có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phụng Hiệp, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa: bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về mặt khách quan: Bị cáo Ngh lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác của bị hại để lén lút chiếm đoạt tài sản, việc lén lút chiếm đoạt tài sản đã hoàn thành, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và khi thực hiện bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ các yếu tố cấu thành tội phạm về mặt khách thể, chủ thể, khách quan, chủ quan.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội; lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời trình bày tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ nên vào các ngày

04/11 và ngày 09/11/2024, tại nhà của bị hại Trần Minh T ở ấp Phú Khởi, xã Thanh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang, bị cáo Ngh đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là Cua đỉnh và Rắn ri voi tượng của bị hại Tâm, với giá trị tài sản mà bị cáo Ngh chiếm đoạt vào ngày 04/11/2024 là 17.970.000 đồng và ngày 09/11/2024 là 10.504.000 đồng, tổng giá trị là 28.479.000 đồng. Hành vi của bị cáo Nghiêm đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản thuộc trường hợp định khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[4] Xét thấy: Bị cáo Ngh vì lòng tham, muốn thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của người khác để trộm cắp tài sản. Hành vi trên đây của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Thực tế, ở địa phương xảy ra nhiều vụ trộm cắp nhưng chưa bắt được đối tượng, gây hoang mang, lo lắng cho nhiều người, nên cần có một hình phạt tương xứng với đối với bị cáo nhằm tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có ông nội Nguyễn Văn Kh là người có công với các mạng. Các tình tiết này được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51. Bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội hai lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được xem là có nhân thân tốt.

[6] Xét đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội. Sau khi cân nhắc hết các tình tiết của bị cáo. Nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm biết ăn năn hối cải, cần xem xét giảm một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải gánh chịu, như vậy cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích. Lời đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa có căn cứ chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị hại và gia đình bị cáo đã thảo thuận bồi thường xong, bị hại vắng mặt tại phiên tòa nên không có yêu cầu gì thêm. Căn cứ khoản 2 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử tách việc bồi thường ra thành vụ kiện dân sự khác nếu bị hại có yêu cầu thêm.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015: Xét 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh, imei: 864874058739684 và 01 điện thoại di động hiệu Itel màu xám, imei: 353511100428704 của bị cáo Nghiêm không dùng vào việc phạm tội nên cần trao trả lại bị cáo.

[9] Đối với ông Nguyễn Văn Th không biết việc bị cáo Nghiêm sử dụng xe mô tô hiệu Boss biển số kiểm soát 65H5-0938 làm phương tiện phạm tội. Đối với hành vi của bà Nguyễn Thị Tuyết Hồng, vào các ngày 04/11 và ngày 09/11/2024 mua Cua đinh thịt và Rắn ri voi tượng của bị cáo Nghiêm, khi mua bà Hồng không biết nguồn gốc Cua đinh thịt và Rắn ri voi tượng bị cáo Nghiêm bán do phạm tội mà có. Đối với ông Nguyễn Út Anh, chị Võ Kiều Nương không biết số tiền mà bị cáo Nghiêm trả do phạm tội mà có. Do đó chưa đủ căn cứ xử lý những người này về vai trò đồng phạm hoặc một tội phạm khác. Đối với người tên Liễu không rõ lai lịch, đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ đủ cơ sở xử lý sau.

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Minh Ngh** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, Điều 3, Điều 38 Điều 50, điểm b, s **khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:**

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh Ngh 09 (Chín) tháng tù**. Thời hạn phạt tù kể từ ngày 11 tháng 11 năm 2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tách việc bồi thường ra thành vụ kiện dân sự khác nếu bị hại có yêu cầu thêm.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Trao trả bị cáo **Nguyễn Minh Ngh** 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu xanh, imei: 864874058739684 và 01 điện thoại di động hiệu Itel màu xám, imei: 353511100428704.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, buộc bị cáo **Nguyễn Minh Ngh** phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định của Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ./.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp t. Hậu Giang;
- Công an tỉnh Hậu Giang;**
- VKSND H.Phụng Hiệp ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu.

Nguyễn Thanh Liêm